

Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 80: Chính tả](#)
2. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 82: Chính tả](#)

### Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 80: Chính tả

**Câu 1.** Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống:

a) - (châu, trâu)

Bạn em đi chăn .... , bắt được nhiều .... trâu.

- (chật, trật)

Phòng họp .... chật và nóng bức nhưng mọi người vẫn rất .... tự.

- (châu, trâu)

Bọn trẻ ngồi ... hẩu, chờ bà ăn ... rồi kể chuyện cô tích.

b) - (bão, bảo)

Mọi người .... nhau dọn dẹp đường làng *sau* con ...

- (vẽ vè)

Em ... mấy bạn .... mặt tươi vui đang trò chuyện.

- (sữa, sửa)

Mẹ em cho bé uống ... rồi ... soạn đi làm.

**Câu 2.** Tìm và viết lại các tiếng trong bài chính tả **Đôi bạn**:

a) Bắt đầu bằng bằng **ch**:

Bắt đầu bằng **tr**:....

b) Có **thanh hỏi**:...

Có **thanh ngã**:...

**TRẢ LỜI:**

**Câu 1.** Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống:

a) - (châu, trâu)

Bạn em đi chăn **trâu** bắt được nhiều **châu** chấu.

- (chật, trật)

Phòng họp **chật** chội và nóng bức nhưng mọi người vẫn rất **trật** tự.

- (châu, trâu)

Bọn trẻ ngồi **châu** hẩu, chờ bà ăn **trầu** rồi kể chuyện cổ tích.

b) - (bảo, bảo)

Mọi người **bảo** nhau dọn dẹp đường làng *sau* cơn **bão**.

- (vẽ, vè)

Em **vẽ** mấy bạn **vè** mặt tươi vui đang trò chuyện.

- (sữa, sửa)

Mẹ em cho em bé uống **sữa** rồi **sửa** soạn đi làm.

**Câu 2.** Tìm và ghi lại các tiếng có trong bài chính tả **Đôi bạn**:

a) Bắt đầu bằng **ch**: chuyện, chiến (tranh), cho.

Bắt đầu bằng **tr**: (chiến) tranh.

b) Có **thanh hỏi**: kể, xây (ra), bảo, ở, sẽ, cửa.

Có **thanh ngã**: mãi, đã, sẵn.

**Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 trang 82: Chính tả**

**Câu 1.** a) Điền vào chỗ trống **tr** hoặc **ch**:

**C**ông ... a như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước ... ong nguồn ... ảy ra.

Một lòng thờ mẹ kính ... a

Cho ...òn ...ữ hiếu mới là đạo con.

b) Đặt **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã** trên các chữ in đậm rồi ghi lời giải câu đó.

- Cái gì mà **lươi** bằng gang

Xói lên mặt đất những hàng **thăng** băng.

Giúp nhà có gạo **đê** ăn

Siêng làm thì **lươi** sáng bằng mặt gương.

Là.....

- **Thuơ** bé em có hai sừng

Đến **tuôi nưa** chùng mặt đẹp như hoa

Ngoài hai mươi **tuôi đa** già

Gần ba mươi lại mọc ra hai sừng.

Là.....

**Câu 2.** Tìm và ghi lại các tiếng có trong bài chính tả **Về quê ngoại**:

a) Bắt đầu bằng **ch**:...

Bắt đầu bằng **tr**: ...

b) Có **thanh hỏi**:...

Có **thanh ngã**:...

**TRẢ LỜI:**

**Câu 1.** a) Điền vào chỗ trống **tr** hoặc **ch**:

**Công cha** như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước **trong** nguồn **chảy** ra.

Một lòng thờ mẹ kính **cha**

Cho tròn chữ hiều mới là đạo con.

b) Đặt dấu hỏi hoặc dấu ngã trên các chữ in đậm rồi ghi lời giải câu đó.

- Cái gì mà **lưỡi** bằng gang

Xói lên mặt đất những hàng **thẳng** băng.

Giúp nhà có gạo **để** ăn

Siêng làm thì **lưỡi** sáng bằng mặt gương.

(Là lưỡi cày)

- **Thuở** bé em có hai sừng

Đến **tuổi** **nửa** chùng mặt đẹp như hoa

Ngoài hai mươi **tuổi** **đã** già

Gần ba mươi lại mọc ra hai sừng.

(Là mặt trăng)

**Câu 2.** Tìm và ghi lại các tiếng có trong bài chính tả về quê ngoại:

a) Bắt đầu bằng **ch**: chẳng.

Bắt đầu bằng **tr**: trời, trăng, tre, trong, trôi.

b) Có **thanh hỏi**: nghỉ, nở, tuổi, chẳng, ở.

Có **thanh ngã**: đã, những.